

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày: 11 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Đặng Thị Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Quang S, sinh năm: 1993; Tên gọi khác: Không có; Nơi thường trú: ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Mai Đ; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Vào ngày 01/01/2020 bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép, đến ngày 20/4/2020 bị Công an huyện Phụng Hiệp xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, ngày 28/4/2020 bị cáo đã chấp hành xong; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/11/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Lê Văn C (Bon), sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị Mai Đ, sinh năm: 1974. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang; Là cha, mẹ ruột bị cáo.

- Bị hại: Lê Thành Ng, sinh năm: 1964.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1967. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; Là vợ bị hại.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Phan Đình Kh, sinh năm: 1987. Có mặt

HKTT: Ấp 1, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp L, thị trấn D, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng*:

Lê Hữu T, sinh năm: 1986. Vắng mặt

HKTT: ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Lê Chí C, sinh năm: 1989. Có mặt

Nơi cư trú: ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Trần Quốc Th, sinh năm: 1993. Có mặt

Nơi cư trú: ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Nguyễn Hữu L (Út Lục), sinh năm: 1959. Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Lê Văn T, sinh năm: 1974. Có mặt

Nơi cư trú: ấp Q, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Lê Trung Nh (Lê Minh Tr), sinh năm: 1984. Có mặt

Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Trần Bá Th, sinh năm: 1989. Có mặt

HKTT: Ấp 1, xã T, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú: Khu vực 5, phường A, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/6/2021 sau khi đã sử dụng bia Lê Quang S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59N1-025.50 trên tuyến lộ nông thôn hướng từ cầu Xẻo Lá về cầu Lá Hiếu thuộc ấp 1, xã Long Trị, thị xã Long Mỹ thì Sang điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 95B1-507.77 do ông Lê Thành Ng điều khiển, đang đi theo chiều ngược lại làm cho Lê Quang S và ông Lê Thành Ngh bị thương nặng, ông Ng được đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ để điều trị, đến ngày 26/6/2021 ông Lê Thành Ngh tử vong. Còn Lê Quang S được đưa đến bệnh viện Đa khoa Trung Ương thành phố Cần Thơ điều trị đến ngày 05/7/2021 xuất viện.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo Lê Quang S điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định là 212,52mg/100ml và điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình nên gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Lê Thành Nghiệp tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 75/21/TgT ngày 06/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Lê Thành Nghiệp là do chấn thương sọ não.

Qua xác minh nồng độ cồn tham gia giao thông ngày 18/6/2021 đối với Lê Quang S có nồng độ cồn trong máu: 46,2mmol/l (212,52mg/100ml) và Lê Thành Nghiệp có định lượng Ethanol (cồn) [máu] là 0,01g/L.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần theo trung cầu số: 213/2021/KLGD ngày 09/11/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận đối với Lê Quang S:

- Về y học: Trước, trong khi phạm tội đương sự không có bệnh lý tâm thần; Sau khi phạm tội và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần, hội chứng sau chấn thương não, mức độ suy não chấn thương (F07.2-ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Công văn số 213.0/PYTT ngày 09/11/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ xác định về trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội và hiện tại Lê Quang S có năng lực trách nhiệm hình sự.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Quang S đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại cáo trạng số 01/CT-VKS-TXLM, ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Lê Quang S ra trước Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang S phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lê Quang S từ 09 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị O 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 95B1 – 507.77, tình trạng phương tiện được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/6/2021; Trả lại cho bị cáo Lê Quang S 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 59N1-025.50, tình trạng phương tiện được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/6/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc dép và các mảnh nhựa; 01 (một) bọc nhựa; 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) mặt nạ xe (được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 18/6/2021).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang S thừa nhận hành vi phạm tội và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị cáo ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Mai Đ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người làm chứng Nguyễn Hữu L, Lê Hữu T có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố người làm chứng đã có lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang S đã thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô sau khi sử dụng bia và không đi bên phải theo chiều đi của mình nên va chạm với bị hại Lê Thành Ng, dẫn đến bị hại tử vong. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, những người làm chứng và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 75/21/TgT ngày 06/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Lê Quang S là người gây ra tai nạn dẫn đến bị hại Lê Thành Nghiệp tử vong, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ đề nghị truy tố, xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về “Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được hành vi phạm tội khi tham gia điều khiển xe mô tô nhưng bị cáo chủ quan, điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình và có sử dụng bia khi điều khiển xe mô tô với nồng độ cồn trong máu là 212,52mg/100ml.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, từ đó dẫn đến tai nạn xảy ra làm chết người. Mặc dù đây là lỗi vô ý, nhưng hành vi của bị cáo gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nên cần phải xét xử tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo nhận thức hành vi sai trái của mình gây ra, đồng thời tuyên truyền góp phần giảm tình hình tội phạm giao thông hiện nay. Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đánh giá tính chất, mức độ cũng như toàn diện của vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại đây là tình tiết quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Đối với yêu cầu của đại diện hợp pháp bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc xin cho bị cáo được hưởng án treo. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Lê Quang S có nhân thân xấu, không đủ điều kiện được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng (đây là số tiền hai bên thỏa thuận toàn bộ chi phí phát sinh), tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bà Nguyễn Thị O 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 95B1 – 507.77, tình trạng phương tiện được ghi nhận trong biên

bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/6/2021; Trả lại cho bị cáo Lê Quang S 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 59N1- 025.50, tình trạng phương tiện được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/6/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc dép và các mảnh nhựa; 01 (một) bọc nhựa; 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) mặt nạ xe (được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 18/6/2021).

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Quang S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 của (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 135; Điều 136; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang S phạm “Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang S 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị O 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 95B1 – 507.77, tình trạng phương tiện được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/6/2021; Trả lại cho bị cáo Lê Quang S 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 59N1-025.50, tình trạng phương tiện được ghi nhận trong biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/6/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc dép và các mảnh nhựa; 01 (một) bọc nhựa; 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) mặt nạ xe (được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 18/6/2021).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ).

Về án phí: Bị cáo Lê Quang S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/01/2022).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở TP tỉnh HG;
- VKSND TX.Long Mỹ;
- Công an TX.Long Mỹ;
- CCTHADS TX.Long Mỹ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Đại diện hợp pháp Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HSVA; VP.

Trần Thanh Ngân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường Đặng Thị Em

Trần Thanh Ngân

